

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ QUỐC PHÒNG**

**HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ**



**ĐINH XUÂN KHUÊ**

**QUAN HỆ GIỮA NÂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY  
VÀ NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI  
NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUÂN SỰ HIỆN NAY**

**Chuyên ngành: *Chủ nghĩa duy vật biện chứng  
và duy vật lịch sử***

**Mã số: 62 22 80 05**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC**

**HÀ NỘI - 2010**

**CÔNG TRÌNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI  
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - BỘ QUỐC PHÒNG**

**Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS, TS. Phùng văn Thiết  
2. TS. Nguyễn Hùng Oanh**

**Phản biện 1: PGS, TS Trần Thành  
Học viện Chính trị - Hành chính  
Quốc gia Hồ Chí Minh**

**Phản biện 2: PGS, TS Nguyễn Xuân Thành  
Học viện Quốc phòng**

**Phản biện 3: PGS, TS Dương Văn Minh  
Viện Khoa học XH&NV, Bộ Quốc phòng**

Luận án sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Nhà nước theo quyết định số: 1709/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 05 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, họp tại Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng  
Vào hồi 17 giờ 00 ngày 29 tháng 06 năm 2010

**Có thể tìm hiểu luận án tại:**

- Thư viện Quốc gia
- Thư viện Quân đội
- Thư viện Học viện Chính trị

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ**  
**ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI**

- 1. Đinh Xuân Khuê** (2005), “Một số yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay”, *Tạp chí Phát triển giáo dục*, số 7(79), tr .20 - 22.
- 2. Đinh Xuân Khuê** (2007), “Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội”, *Tạp chí Nhà trường quân đội*, số 3, tr. 31 - 33.
- 3. Đinh Xuân Khuê** (2007), “Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên ở các trường đại học hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục*, số 167, kỳ 1 – 7, tr6 – 7, 15.
- 4. Đinh Xuân Khuê** (2007), “Xây dựng đội ngũ giáo viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, số 3, tr. 74 - 76.
- 5. Đinh Xuân Khuê** (2007), “Một số yêu cầu gắn kết giữa nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học với giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay”, *Tạp chí Khoa học và chiến thuật*, Trường sĩ quan Lục quân 2, số 3, tr. 54 - 57.

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học là hai lĩnh vực hoạt động quan trọng luôn được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã khẳng định: Phát triển mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động khoa học và công nghệ với giáo dục và đào tạo để thực sự phát huy vai trò là quốc sách hàng đầu, tạo động lực thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức. Đồng thời, đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng đổi mới hệ thống giáo dục đại học và sau đại học, gắn đào tạo với sử dụng, trực tiếp phục vụ chuyển đổi cơ cấu lao động, phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là chuyên gia đầu ngành..., có cơ chế và chính sách gắn kết có hiệu quả trường đại học với cơ sở nghiên cứu khoa học và doanh nghiệp để chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh. Điều đó, đòi hỏi các trường đại học nói chung và các trường đại học quân sự nói riêng phải có sự gắn kết giữa nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Hiện nay, trước sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, sự mở rộng giao lưu và hội nhập quốc tế, yêu cầu đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, yêu cầu của sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, đang đặt ra yêu cầu mới đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo của các nhà trường. Vấn đề có ý nghĩa quyết định của quá trình này là phải đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, nhất là năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên, trong đó có giảng viên khoa học xã hội nhân văn (KHXHNV) đáp ứng mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đào tạo của các nhà trường.

Nâng cao năng lực giảng dạy (NLGD) và năng lực nghiên cứu khoa học (NLNCKH) của giảng viên KHXHNV là hoạt động có mục đích, kế hoạch, nội dung, hình thức, biện pháp tiến hành riêng và tạo nên những kết quả khác nhau. Nhưng đều diễn ra trong môi trường sư phạm quân sự; chịu sự lãnh đạo, quản lý của các chủ thể ở các nhà trường và đều hướng đến mục đích chung thống nhất. Thông qua hoạt động của chủ thể mà giữa nâng cao NLGD và NLNCKH có sự tác động, ràng buộc, quy định, thúc đẩy, chuyển hoá lẫn nhau góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của các nhà trường.

Hiện thực hoá đường lối quan điểm của Đảng uỷ Quân sự Trung ương về công tác giáo dục - đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội thời kỳ mới, trong những năm qua các trường đại học quân sự (ĐHQS) đã có sự quan tâm nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV và tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để người giảng viên phát huy năng lực trong học tập, nghiên cứu và giảng dạy. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, thì việc giải quyết quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS vẫn còn có những hạn chế, bất cập nhất định. Nguyên nhân cơ bản của quá trình đó là do chưa có sự thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện của các chủ thể, chưa tạo ra được những nhân tố động lực thúc đẩy người giảng viên tích cực tự giác tham gia nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Tình trạng

ấy nếu chậm được khắc phục sẽ trực tiếp làm giảm sút chất lượng giảng dạy và nghiên cứu KHXHNV trong quá trình đào tạo sĩ quan ở các nhà trường. Vì vậy, việc lựa chọn và nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống về “*Quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay*” là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

**Mục đích:** Dưới góc độ triết học nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống một số vấn đề lý luận và thực tiễn về quan hệ giữa nâng cao NLGD và nâng cao NLNCKH của giảng viên KHXHNV, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp cơ bản giải quyết quan hệ này ở các trường ĐHQS hiện nay.

**Nhiệm vụ:** *Một là*, làm rõ một số vấn đề lý luận về quan hệ giữa nâng cao NLGD và nâng cao NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS; *Hai là*, đánh giá thực trạng; chỉ ra những nhân tố tác động và yêu cầu đối với quan hệ giữa nâng cao NLGD và nâng cao NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS hiện nay; *Ba là*, đề xuất giải pháp cơ bản giải quyết quan hệ giữa nâng cao NLGD và nâng cao NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS hiện nay.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

### **- Khách thể và đối tượng nghiên cứu**

+ Khách thể nghiên cứu của luận án, là nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn.

+ Đối tượng nghiên cứu của luận án, là quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn.

- **Phạm vi nghiên cứu của luận án**, là quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

## **4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu**

- **Cơ sở lý luận của luận án:** Là hệ thống quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đảng uỷ Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng về vấn đề giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- **Cơ sở thực tiễn của luận án:** Tác giả nghiên cứu, khảo sát thực trạng của quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS hiện nay. Tham khảo kết quả điều tra xã hội học của nhiều công trình khoa học có liên quan đến luận án, các báo cáo tổng kết công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học ở các trường ĐHQS, cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng.

- **Phương pháp nghiên cứu của luận án:** Dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Luận án sử dụng các phương pháp nhận thức khoa học như: phân tích và tổng hợp; quy nạp và diễn dịch; hệ thống và cấu trúc; lịch sử và lôgic; khái quát hoá và trừu tượng hoá; điều tra xã hội học; so sánh, thống kê; phương pháp chuyên gia để làm rõ vấn đề dưới góc độ triết học.

## **5. Những đóng góp mới của luận án**

- Làm rõ NLGD và NLNCKH với tư cách là hai thành tố thống nhất trong một chủ thể: giảng viên khoa học xã hội nhân văn, được thực hiện bởi hai nhiệm vụ thống nhất trong một quá trình: quá trình giáo dục - đào tạo, vừa thống nhất, vừa bao hàm sự khác biệt.

- Luận giải thực chất quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS trên ba khía cạnh: đó là sự ràng buộc, quy định; là sự tác động, thúc đẩy; và sự xâm nhập, chuyển hóa lẫn nhau giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người giảng viên. Đồng thời, làm rõ những vấn đề có tính quy luật của quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS.

- Đánh giá thực trạng và chỉ ra nguyên nhân dẫn đến thực trạng của mối quan hệ. Trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp cơ bản giải quyết quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS hiện nay.

## **6. Ý nghĩa của luận án**

- Luận án cung cấp những luận cứ khoa học cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các nhà trường quân đội.

- Góp phần định hướng cho đội ngũ giảng viên ở các nhà trường quân đội phấn đấu, rèn luyện nâng cao trình độ, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

- Luận án có thể làm tài liệu tham khảo phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy ở các nhà trường trong và ngoài quân đội.

## **7. Kết cấu của luận án**

Luận án được kết cấu gồm: mở đầu, 4 chương (10 tiết), kết luận, danh mục công trình khoa học của tác giả đã được công bố, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

### **Chương 1**

## **TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

### **1.1. Quan điểm của các nhà kinh điển Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam liên quan đến đề tài luận án**

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin tuy chưa có một tác phẩm chuyên biệt nào bàn về năng lực, nhưng trong các tác phẩm của mình, các ông đã đề cập đến vấn đề năng lực của con người trong hoạt động nói chung và trong hoạt động giáo dục - đào tạo nói riêng. Khác với các nhà duy vật siêu hình, thường đồng nhất năng lực người với bản năng, với cái vô thức bất biến của nó, đồng nhất tính chính thể của năng lực với một yếu tố cấu thành nó; các nhà duy tâm, tôn giáo đồng nhất năng lực với tinh thần, thượng đế hoá năng lực người; các nhà mácxít nói đến năng lực là nói đến *những lực lượng bản chất người* tức là những yếu tố sức mạnh của con người được huy động vào hoạt động thực tiễn, là khả năng thể hiện mình trong những điều kiện, hoàn cảnh nhất định.

Là người kế thừa phát triển và vận dụng sáng tạo tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam, ngay từ những ngày đầu giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định giáo dục là một trong ba nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ lâm thời, đó là “diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”. Trong đó, nhiệm vụ giáo dục rất nặng nề nhưng rất vẻ vang mà lực lượng quyết định là đội ngũ giáo viên, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục. Vì thế, phải đào tạo, bồi dưỡng sao cho những “Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo”, có nghĩa là người làm công tác giáo dục phải có trình độ tri thức, có phẩm chất đạo đức trong sáng, hiểu biết chuyên môn và có phương pháp giảng dạy sao cho học

sinh hiểu chóng, nhớ lâu, tiến bộ nhanh. Và con đường để nâng cao năng lực là tích cực, tự giác học tập, rèn luyện, chỉ có thông qua học tập, tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu thì năng lực ngày càng củng cố và phát triển. Người khẳng định “Năng lực của người không phải hoàn toàn tự nhiên mà có, mà phần lớn do công tác, do luyện tập mà có”.

Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho mọi hành động của mình. Thông qua các văn kiện, nghị quyết Đảng ta thể hiện rõ sự quan tâm đến việc “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” cho đất nước. Vì vậy, Đảng coi giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Trong giáo dục coi “Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục và được xã hội tôn vinh”. Cho nên, Đảng ta rất quan tâm việc đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giáo viên chính trị giảng dạy các môn khoa học xã hội nhân văn. Đồng thời, chủ trương nâng cao năng lực và tạo cơ hội cho mọi người đều có thể phát huy hết tài năng, tham gia vào quá trình phát triển và hưởng thụ những thành quả phát triển kinh tế - xã hội.

Những vấn đề trên cho thấy, các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đều có sự thống nhất chung là: khẳng định năng lực là một thành phần, một thuộc tính bản chất không thể thiếu trong mỗi con người, là *sức mạnh của con người* được hình thành, phát triển trong hoạt động thực tiễn. Các quan điểm, tư tưởng đó là cơ sở phương pháp luận khoa học, đặt nền móng cho chúng ta phương hướng xem xét, vận dụng vào nâng cao và phát huy năng lực của người giảng viên trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các nhà trường. Đồng thời, là cơ sở để nghiên cứu và giải quyết vấn đề quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS hiện nay.

## **1.2. Một số chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước và Đảng uỷ Quân sự Trung ương liên quan đến xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên**

Hiện thực hoá đường lối quan điểm của Đảng, trong những năm qua Nhà nước, Chính phủ, các cơ quan Bộ Giáo dục - đào tạo, Đảng uỷ Quân sự Trung ương đã có những chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, chính sách nhằm đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ giảng viên nói chung và của giảng viên ở các trường ĐHQS nói riêng.

Ngày 15 tháng 6 năm 2004 Ban Bí thư ra Chỉ thị số 40/CT - TW về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Ngày 11 tháng 01 năm 2005 Thủ tướng Chính phủ ra quyết định số 09/2005/QĐ - TTg, về đề án “Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010”; Ngày 14 tháng 6 năm 2005 Luật giáo dục tiếp tục khẳng định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người giảng viên trong hệ thống giáo dục - đào tạo làm cơ sở bảo đảm cho người giảng viên thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi của

mình; Ngày 02 tháng 11 năm 2005 Chính phủ ra Nghị quyết số 14/2005/NQ -CP, về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020. Trong quân đội, những năm qua Đảng uỷ Quân sự Trung ương đã có nhiều chỉ thị, nghị quyết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo đội ngũ cán bộ trong thời kỳ mới: Ngày 01 tháng 6 năm 1994 ra Nghị quyết số 93/ĐUQSTW, về tiếp tục đổi mới công tác đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật và xây dựng nhà trường chính quy; Ngày 29 tháng 4 năm 1998 ra Nghị quyết số 94/NQ - ĐUQSTW, về xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội trong thời kỳ mới; Ngày 25 tháng 6 năm 2005, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định số 85/QĐ - BQP về việc phê duyệt đề án “Kiện toàn phát triển đội ngũ nhà giáo quân đội đến năm 2010”. Mặc dù phạm vi, quyền hạn khác nhau, nhưng các chủ trương, chính sách là những phương hướng chỉ đạo để các trường ĐHQS tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, cao về chất lượng đáp ứng yêu cầu sự nghiệp giáo dục - đào tạo đội ngũ sĩ quan quân đội trong giai đoạn hiện nay.

### **1.3. Các công trình khoa học nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án**

Liên quan đến *năng lực giảng dạy và nâng cao năng lực giảng dạy*, có các công trình nghiên cứu “Giáo dục thế giới đi vào thế kỷ XXI”; “Về giáo dục” của GS, VS Phạm Minh Hạc; “Phát triển giáo dục và đào tạo nhân tài” của Nghiêm Đình Vỳ - Nguyễn Đắc Hưng; Đôi điều suy nghĩ về “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong quản lý sự phát triển xã hội trên nguyên tắc tiến bộ và công bằng”, Tương Lai, Ban đối ngoại Trung ương... Với nhiều góc độ tiếp cận khác nhau, đã tập trung phân tích sâu sự tác động biến đổi của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội trong đó có lĩnh vực giáo dục - đào tạo. Các tác giả luận giải khá sâu sắc vị trí, vai trò của người giảng viên, nhìn chung các nhà nghiên cứu đều có những đánh giá, nhận định thống nhất.

Các công trình nghiên cứu: “Những vấn đề huấn luyện và giáo dục trong các trường quân sự” của I.N.Sca-đốp; “Giáo dục học quân sự”; “Nâng cao chất lượng đào tạo giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở Học viện Chính trị quân sự” đề tài khoa học cấp học viện, của PGS, TS Đặng Đức Thắng (chủ nhiệm); “Đổi mới phương pháp dạy học trong các trường đại học quân sự” của PGS, TS Lê Minh Vụ (chủ biên)... các nhà nghiên cứu đã làm rõ năng lực của người giảng viên, bàn sâu về năng lực giảng dạy thể hiện ở phạm trù “văn hoá sư phạm” mà bao gồm xu hướng sư phạm, tài nghệ sư phạm và phong cách sư phạm, trong đó tài nghệ sư phạm là biểu hiện rõ nét và sinh động năng lực của người giảng viên.

Liên quan đến *năng lực nghiên cứu khoa học và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học*, có các công trình: “Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học của học viên đào tạo bậc đại học ở Trường sĩ quan Lục quân 2 hiện nay”, Luận văn thạc sĩ Triết học, Nguyễn Văn Lan; “Nâng cao năng lực đấu tranh tư tưởng - lý luận của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các nhà trường quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay” Luận án tiến sĩ Triết học, Phạm Văn Thuận; “Phát triển năng lực trí tuệ của sĩ



quan trẻ trong Quân đội nhân dân Việt Nam”, Luận án tiến sĩ Triết học, Lê Quý Trinh; “Phát huy nguồn lực trí thức khoa học xã hội nhân văn trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay”, Luận án tiến sĩ Triết học, Nguyễn Đình Minh... các công trình đã nghiên cứu làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về năng lực nghiên cứu khoa học, xem năng lực nghiên cứu khoa học là những khả năng bên trong của con người được huy động vào hoạt động sáng tạo khoa học.

Liên quan đến *nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học*, có các công trình “Mối quan hệ giữa nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn ở các nhà trường quân đội”, PGS TS Vũ Quang Lộc (chủ biên); “Mối quan hệ biện chứng giữa quá trình đào tạo và tự đào tạo sĩ quan trong các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay”, Luận án tiến sĩ Triết học, Kim Ngọc Đại; “Mối quan hệ giữa phát triển năng lực sư phạm và phát triển tư duy khoa học của học viên đào tạo giáo viên khoa học xã hội và nhân văn ở Học viện Chính trị quân sự”, Luận văn thạc sĩ Triết học, Dương Quang Hiển; “Phát huy tính tích cực xã hội của đội ngũ giảng viên trong các trường sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam”, Luận án tiến sĩ Triết học, Nguyễn Văn Hoà... các công trình đề cập nhiều khía cạnh khác nhau liên quan đến mối quan hệ giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các nhà trường, chỉ ra tính quy luật, nhân tố tác động, dự báo xu hướng vận động của các mối quan hệ theo từng góc độ nghiên cứu.

### **Kết luận chương 1**

Với nhiều góc độ tiếp cận khác nhau liên quan đến vấn đề năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của người giảng viên, nhưng cho đến nay cả trong lẫn ngoài nước, chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu một cách hệ thống về *quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay*. Vì vậy, đề tài luận án không trùng lặp với các công trình khoa học đã được công bố.

### **Chương 2**

## **MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUAN HỆ GIỮA NÂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY VÀ NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUÂN SỰ**

**2.1. Thực chất quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự**

**2.1.1. Tiếp cận quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự dưới góc độ phương pháp luận triết học**

Giảng viên KHXHNV là chủ thể trực tiếp của quá trình giảng dạy và nghiên cứu KHXHNV ở các trường ĐHQS. Cho nên, nói đến năng lực của họ thực chất là nói đến

những khả năng, điều kiện bên trong của người giảng viên được huy động vào thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở nhà trường. *Trong hoạt động giảng dạy*, năng lực của giảng viên được biểu hiện ở việc thu thập xử lý lựa chọn thông tin, biên soạn bài giảng, lựa chọn sử dụng nhiều phương pháp, phương tiện hiện đại phù hợp với nội dung, đối tượng đào tạo, luôn kết hợp những thủ pháp khác nhau làm tăng sự chú ý để người học tiếp thu và ghi nhớ nội dung nhanh và hiệu quả. Ngược lại, *trong nghiên cứu khoa học*, năng lực được biểu hiện ở khả năng phát hiện vấn đề nghiên cứu, khả năng thu thập, khái quát sáng tạo tri thức mới.

Như vậy, NLGD và NLNCKH là hai thành tố thống nhất trong một chủ thể, được biểu hiện hai nhiệm vụ thống nhất trong một quá trình, vừa thống nhất, vừa bao hàm sự khác biệt, đồng thời là những nhân tố cơ bản có ý nghĩa quyết định đến chất lượng hiệu quả giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQG. Vì vậy, để góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu KHXHNV, đòi hỏi phải không ngừng nâng cao NLGD và NLNCKH của người giảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giáo dục - đào tạo của các nhà trường.

Từ cách tiếp cận trên tác giả quan niệm: *Nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự là hoạt động có tổ chức, có mục đích của các chủ thể nhằm thúc đẩy người giảng viên không ngừng vươn lên sáng tạo, chiếm lĩnh tri thức khoa học, đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện giảng dạy theo hướng hiện đại, để vận dụng vào truyền thụ hệ thống tri thức khoa học xã hội nhân văn đến người học đạt hiệu quả cao đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ giáo dục - đào tạo ở các nhà trường.*

- Nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV được tổ chức tiến hành chặt chẽ thống nhất có mục đích rõ ràng và có kế hoạch, nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện xác định, diễn ra trong môi trường sư phạm quân sự, chịu sự lãnh đạo quản lý của cấp uỷ đảng, chỉ huy các cấp và cơ quan chức năng ở các trường ĐHQG. Trong đó, cấp uỷ đảng, chỉ huy các cấp và cơ quan chức năng được xem là chủ thể tác động chỉ dừng lại với mục đích là những nhân tố tạo ra những tiền đề, điều kiện khách quan; còn giảng viên KHXHNV là chủ thể trực tiếp quyết định việc nâng cao NLGD và NLNCKH của họ.

- Nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQG là quá trình thống nhất, nhưng bao hàm sự khác biệt. Cả hai hoạt động đều có nội dung thống nhất và cùng mục đích hướng đến nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ sĩ quan quân đội, nhưng do tính chất, đặc điểm, cách thức, phương pháp tiến hành và sản phẩm của hai hoạt động có sự khác nhau.

- Nâng cao NLGD và NLNCKH còn là quá trình thống nhất biện chứng giữa những tác động của công tác đào tạo, bồi dưỡng và tự đào tạo, bồi dưỡng nhằm không ngừng bổ sung những tri thức, những khả năng mới; đồng thời, loại bỏ những yếu kém lạc hậu cản trở trong NLGD và NLNCKH của người giảng viên. Quá trình này được tiến hành với nhiều hình thức, biện pháp khác nhau như: gửi giảng viên đi đào tạo ở các học viện, nhà trường, hội thảo, tập huấn, học tại chức, sinh hoạt chuyên đề, thông tin khoa học, hội thảo... nhưng đây chỉ là những cơ sở, điều kiện xây dựng những yếu tố

tiềm năng. Thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học là hình thức cơ bản và trực tiếp để nâng cao NLGD và NLNCKH của người giảng viên.

### **2.1.2. Những khía cạnh bản chất của quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự**

Thuật ngữ quan hệ trong tiếng Việt được hiểu là sự gắn bó chặt chẽ, có tác động qua lại lẫn nhau; đồng thời chuyển hoá lẫn nhau giữa các mặt, các yếu tố trong một hệ thống nhất định. Với cách tiếp cận trên có thể quan niệm: *Quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự là sự ràng buộc, quy định, tác động, thúc đẩy, xâm nhập, chuyển hoá lẫn nhau giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người giảng viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo ở các nhà trường.*

Quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS được thể hiện trên ba khía cạnh sau đây:

*Một là*, quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS là **sự ràng buộc, quy định lẫn nhau** giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người giảng viên. Nâng cao NLGD định hướng nâng cao NLNCKH từ xác định mục đích, lựa chọn nội dung, phương hướng nghiên cứu để không dẫn đến tình trạng nghiên cứu tự do, lộn xộn, mất kiểm soát. Ngược lại, nâng cao NLNCKH tạo cơ sở, điều kiện nâng cao NLGD, để hoạt động giảng dạy ngày càng đạt kết quả cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của nhà trường. Sự ràng buộc, quy định lẫn nhau giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV bảo đảm cho quá trình giảng dạy và nghiên cứu khoa học của họ phát triển đúng hướng, đạt hiệu quả theo mục tiêu đã đề ra.

*Hai là*, quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS là **sự tác động, thúc đẩy lẫn nhau** giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người giảng viên. Từ yêu cầu nâng cao NLGD đã đặt ra nhu cầu nâng cao NLNCKH, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học ngày càng phát triển. NLNCKH được nâng lên lại khái quát, sáng tạo ra những tri thức mới hiện đại thúc đẩy người giảng viên vươn lên chiếm lĩnh, vận dụng vào nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Sự tác động thúc đẩy lẫn nhau giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên KHXHNV diễn ra hết sức phong phú, phức tạp, vừa đan xen hoà quyện vào nhau, vừa thúc đẩy, chế ước lẫn nhau, làm cho các thành tố trong NLGD và NLNCKH ngày càng được bổ sung, phát triển, hoàn thiện cả bề rộng lẫn chiều sâu.

*Ba là*, quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS là **sự xâm nhập, chuyển hoá lẫn nhau** giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người giảng viên. Sự chuyển hoá giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS, không có nghĩa là NLGD chuyển hoá thành NLNCKH và ngược lại; mà nâng cao NLGD một mặt tạo những nhu cầu, động lực thúc đẩy nâng cao NLNCKH, qua đó tiếp nhận các tri thức để bổ sung phát triển các thành tố trong năng lực giảng dạy. Ngược lại, nâng cao NLNCKH đến lượt nó tạo những yêu cầu, điều kiện, khả năng mới đòi hỏi nâng cao NLGD.

## **2.2. Những vấn đề có tính quy luật của quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự**

### ***2.2.1. Quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn phụ thuộc vào tính chất, đặc điểm nhiệm vụ trung tâm ở các trường đại học quân sự***

Giáo dục - đào tạo là nhiệm vụ xuyên suốt của quá trình đào tạo ở các nhà trường, nó thể hiện ở mục tiêu, yêu cầu, chương trình, nội dung, đối tượng đào tạo mà các tổ chức, các lực lượng cần phải hướng đến thực hiện. Do đặc điểm, tính chất của hoạt động giáo dục - đào tạo ở các trường ĐHQS cho nên nhiệm vụ trung tâm của mỗi nhà trường vừa mang tính chất chung, vừa phản ánh yêu cầu nhiệm vụ riêng theo chuyên ngành đào tạo của từng trường, vì vậy khi nhiệm vụ trung tâm thay đổi mọi hoạt động nghiên cứu khoa học và giảng dạy có sự thay đổi. Chính sự thay đổi đó, chi phối quy định đến chất lượng, hiệu quả của quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS.

### ***2.2.2. Quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn phụ thuộc vào việc phát huy vai trò nhân tố tạo động lực ở các trường đại học quân sự***

Nhân tố tạo động lực là những yếu tố có khả năng kích thích, thúc đẩy, động viên người giảng viên gắn bó với công việc, quan tâm đến hoạt động giảng dạy, không ngừng vươn lên trong nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo ở các nhà trường. Hơn nữa, giảng dạy KHXHNV ở các trường ĐHQS, có nhiều đặc thù, nhiều loại hình, tính chất khác nhau, biết tìm và phát huy các nhân tố tạo động lực sẽ kích thích người giảng viên vượt qua mọi khó khăn trở ngại hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Theo đó, có thể thấy cơ chế, chính sách tạo động lực thúc đẩy giảng viên khoa học xã hội nhân văn không ngừng vươn lên sáng tạo khoa học trong hoạt động giảng dạy hàng ngày của họ. Điều kiện, môi trường sư phạm kích thích người giảng viên tích cực tham gia nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường đại học quân sự.

### ***2.2.3. Quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn phụ thuộc vào nhân tố chủ quan của người giảng viên***

Quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS, không chỉ phụ thuộc vào những nhân tố, những điều kiện khách quan, mà nó còn phụ thuộc rất lớn vào nhân tố chủ quan của người giảng viên như: trình độ tri thức; động cơ, thái độ, ý chí, nghị lực; năng lực thực tiễn. Mỗi nhân tố có vị trí, vai trò nhất định, nhưng đều tác động chi phối đến quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của họ trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các nhà trường. Cùng với trình độ tri thức, động cơ, thái độ, thì năng lực thực tiễn

của người giảng viên có vai trò to lớn trong việc quán triệt tổ chức thực hiện các hoạt động này trong thực tiễn.

## **Kết luận chương 2**

Nâng cao NLGD và NLNCKH là những hoạt động có cách thức, phương pháp tiến hành khác nhau, nhưng có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau. Thực chất quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV là sự ràng buộc, quy định, tác động, thúc đẩy, xâm nhập chuyển hóa lẫn nhau giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người giảng viên. Mối quan hệ này diễn ra như là một quá trình tự thân mang tính quy luật, đó là một chu trình biện chứng theo quan hệ nhân quả quy định chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học của người giảng viên ở các trường ĐHQG.

## **Chương 3**

### **MỘT SỐ VẤN ĐỀ THỰC TIỄN CỦA QUAN HỆ GIỮA NÂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY VÀ NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUÂN SỰ HIỆN NAY**

**3.1. Thực trạng và nguyên nhân dẫn đến thực trạng của quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**

**3.1.1. Thực trạng của quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**

Trong những năm qua lãnh đạo, chỉ huy, cơ quan chức năng và đội ngũ giảng viên KHXHNV, đã có sự thống nhất trong nhận thức và tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học gắn liền với hoạt động giảng dạy. Điểm nổi bật trong nâng cao NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQG hiện nay là nội dung, hình thức nghiên cứu khoa học ngày càng phong phú, đa dạng với nhiều cấp độ khác nhau và hướng vào nghiên cứu những vấn đề phục vụ cho hoạt động giảng dạy. Cho nên, trong thực tiễn quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV được thể hiện trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, mà biểu hiện sinh động nhất là ở các khâu, các bước trong quá trình giảng dạy của người giảng viên.

*Thứ nhất, quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV trong đổi mới chương trình, nội dung giảng dạy.* Mọi hoạt động nghiên cứu khoa học tập trung chủ yếu đổi mới hệ thống chương trình, nội dung giảng dạy, cả kết cấu chương trình, cả nội dung môn học, bài học, theo hướng cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu, phù hợp các cấp học, bậc học. Tuy nhiên, so với yêu cầu đặt ra trong đào tạo sĩ quan những năm gần đây, thì năng lực nghiên cứu đổi mới chương trình, nội dung giảng dạy của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQG, vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định. Điều này thể hiện ở sự mất cân đối, chưa phù hợp giữa các cấp học, bậc học chỉ chú ý nhiều đến chương trình, nội dung giảng dạy theo bậc học (cao

đẳng, đại học) mà chưa có sự quan tâm đúng mức đến chương trình, nội dung giảng dạy theo cấp học (chức danh).

*Thứ hai, quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV trong nâng cao chất lượng biên soạn bài giảng.* Hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên đã tập trung nâng cao chất lượng biên soạn bài giảng, từ việc lựa chọn nội dung, xây dựng đề cương đến việc thu thập tài liệu, xử lý thông tin biên soạn bài giảng. Tuy vậy, việc nghiên cứu nâng cao chất lượng giảng dạy mặc dù đã được giảng viên KHXHNV chú trọng, nhưng chưa thật thường xuyên, toàn diện, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy ở các trường ĐHQS hiện nay.

*Thứ ba, quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV trong đổi mới phương pháp giảng dạy.* Tích cực, chủ động không ngừng nghiên cứu khoa học vận dụng các phương pháp giảng dạy tiên tiến, hiện đại, kết hợp đan xen, lồng ghép các hình thức, phương pháp, cũ và mới, giữa truyền thống và hiện đại, giữa lý thuyết và thực hành. Mặc dù, đội ngũ giảng viên thường xuyên quan tâm đầu tư nghiên cứu, nhưng nhìn chung phương pháp giảng dạy KHXHNV ở các trường ĐHQS, vẫn chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đào tạo sĩ quan trong tình hình mới.

*Thứ tư, quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV trong sử dụng phương tiện giảng dạy.* Nét nổi bật trong nghiên cứu vận dụng phương tiện dạy học trong giảng dạy của giảng viên KHXHNV là có sự kết hợp chặt chẽ giữa phương tiện truyền thống và hiện đại. Cho dù có sự quan tâm, nhưng khả năng nghiên cứu vận dụng các phương tiện hiện đại vào giảng dạy của giảng viên KHXHNV, vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy bậc đại học quân sự trong thời đại phát triển của khoa học công nghệ.

**3.1.2. Nguyên nhân dẫn đến thực trạng của quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**

*- Nhóm nguyên nhân thuộc về khách quan*

Thực trạng quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS, những năm vừa qua được bắt nguồn từ việc nhận thức và tổ chức các hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của các nhà trường; từ việc phát huy nhân tố tạo động lực trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên KHXHNV. Tuy nhiên, trong nhận thức và tổ chức thực hiện, trong phát huy các nhân tố tạo động lực còn có nhiều thiếu sót chưa tạo được điều kiện, thời gian hợp lý, chưa tạo ra được những động lực hơn nữa thúc đẩy giảng viên vươn lên sáng tạo khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của các nhà trường.

*- Nhóm nguyên nhân thuộc về chủ quan*

Thành công hay thất bại của các cuộc cải cách giáo dục phụ thuộc phần lớn vào chất lượng đội ngũ giảng viên. Điều đó, được biểu hiện cả trong nhận thức, và cả trình độ, năng lực trong thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, số lượng, chất lượng của giảng viên KHXHNV ở các nhà trường ngày càng gia tăng, nhưng nhìn chung sự gia tăng đó vẫn chưa theo kịp của mục tiêu, yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ đào tạo đại học quân sự

### **3.2. Nhân tố tác động và yêu cầu đối với quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**

#### **3.2.1. Những nhân tố tác động đến quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**

*Thứ nhất, những vấn đề lý luận và thực tiễn nảy sinh từ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.* Công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở nước ta hiện nay đã và đang diễn ra trong bối cảnh quốc tế và trong nước có những thuận lợi, thời cơ, vừa có những khó khăn thách thức. Điều đó tác động rất lớn đến việc nhận thức, tổ chức hoạt động giảng dạy và nghiên cứu KHXHNV ở các trường ĐHQS.

*Thứ hai, sự tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin.* Sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại đã tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có hoạt động giáo dục - đào tạo, nó đặt ra yêu cầu, đòi hỏi các nhà trường trong việc đổi mới nội dung chương trình, đến phương pháp, phương tiện giảng dạy, đến cách thức tác động của người giảng viên đến người học.

*Thứ ba, sự phát triển mới về chức năng, nhiệm vụ của quân đội nhân dân Việt Nam trong tình hình mới.* Trong từng giai đoạn cách mạng chức năng, nhiệm vụ quân đội có sự phát triển mới về nội dung phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng. Sự phát triển mới của chức năng, nhiệm vụ quân đội đã tác động rất lớn đến việc nghiên cứu khoa học và giảng dạy của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS.

#### **3.2.2. Một số yêu cầu đối với quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**

*Thứ nhất, nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn phải là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chỉ huy các cấp ở các trường đại học quân sự hiện nay.* Thực hiện vấn đề này cần làm tốt một số nội dung sau:

*Một là, phải nhận thức đúng đắn vị trí vai trò của việc nâng cao NLNCKH với hoạt động giảng dạy, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ theo chức trách*

*Hai là, phải có sự lãnh đạo và chỉ huy thống nhất, tổ chức chặt chẽ trong toàn trường, từng ngành, từng cấp, từng cơ quan đơn vị, tổ chức chặt chẽ thống nhất có sự phân cấp rõ ràng gắn với chức trách nhiệm vụ của người cán bộ, giảng viên.*

*Ba là, đồng thời thường xuyên sơ tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ ở từng đơn vị có liên quan. Khắc phục kịp thời tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo quản lý của các cơ quan, đơn vị.*

*Thứ hai, nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn phải xuất phát từ đặc điểm, điều kiện cụ thể của các trường đại học quân sự hiện nay*

*Một là, căn cứ vào đặc điểm, nhiệm vụ cụ thể của mỗi nhà trường để xác định lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học gắn liền với nâng cao giảng dạy.*

*Hai là, căn cứ vào thực trạng chất lượng đội ngũ giảng viên KHXHNV của nhà trường, để có cách thức đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao.*

*Ba là, căn cứ vào điều kiện bảo đảm cơ sở vật chất của từng trường, để tạo mọi điều kiện thuận lợi để giảng viên nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.*

*Thứ ba, phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng với tính năng động sáng tạo của giảng viên khoa học xã hội nhân văn trong nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của người giảng viên ở các trường đại học quân sự hiện nay*

*Một là, phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng trong hệ thống giáo dục - đào tạo của các trường.*

*Hai là, cùng với việc phát huy vai trò các tổ chức, các lực lượng; đồng thời phải phát huy tính năng động, sáng tạo của từng giảng viên, ở từng bộ môn, từng khoa trong nhà trường.*

### **Kết luận chương 3**

Thực trạng quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV được xem xét, đánh giá trong các khâu, các bước của quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của người giảng viên. Việc đánh giá thực trạng, chỉ ra nguyên nhân, nhân tố tác động và yêu cầu đối với quan hệ này là cơ sở khoa học để các nhà trường đề ra chủ trương, giải pháp thích hợp giải quyết hiệu quả mối quan hệ trong thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan ở các trường ĐHQS.

## **Chương 4**

### **GIẢI PHÁP CƠ BẢN GIẢI QUYẾT QUAN HỆ GIỮA NÂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY VÀ NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUÂN SỰ HIỆN NAY**

**4.1. Nhóm giải pháp tổ chức lao động sư phạm khoa học tạo sự thích ứng giữa hoạt động giảng dạy và hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**

**4.1.1. Nâng cao năng lực nhận thức của các tổ chức lãnh đạo, chỉ huy, cơ quan chức năng về quan hệ giữa nâng cao năng lực giảng dạy và năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay**



- Trong nhận thức và tổ chức thực hiện các chủ thể không nên đồng nhất giữa hoạt động nâng cao NLGD với hoạt động nâng cao NLNCKH của người giảng viên. Tuy nhiên, cũng không nên thấy sự khác biệt mà đề cao, tuyệt đối hoá hoạt động này coi nhẹ hoạt động kia.

- Để tổ chức, thực hiện hiệu quả tăng cường quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên, cần phải tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng của lãnh đạo, chỉ huy khoa giáo viên và cơ quan chức năng ở các trường ĐHQS.

#### ***4.1.2. Tổ chức hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học hợp lý tạo sự thích ứng giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự hiện nay***

- Tiếp tục hoàn thiện một hệ thống kế hoạch tổng thể cũng như kế hoạch cụ thể của từng giai đoạn, tạo thế chủ động cho công tác quản lý hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học đến từng khoa giáo viên.

- Tổ chức hoạt động giảng dạy theo hướng tiếp cận nghiên cứu khoa học. Muốn vậy, phải nghiên cứu đổi mới, nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, sao cho phù hợp và phát huy tối đa vai trò của phương tiện hiện đại trong nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan ở các trường ĐHQS hiện nay.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học phải gắn liền với hoạt động giảng dạy, phục vụ cho giảng dạy KHXHNV của các nhà trường.

- Xây dựng hệ thống thông tin tư liệu, thư viện cho phép khai thác thông tin khoa học một cách nhanh chóng, thuận lợi; bảo đảm đầy đủ sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành; xây dựng hệ thống giảng đường đồng bộ, chuyên sâu và hiện đại.

### **4.2. Nhóm giải pháp xây dựng các nhân tố tạo động lực thúc đẩy giảng viên khoa học xã hội nhân văn nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường đại học quân sự hiện nay**

#### ***4.2.1. Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo động lực thúc đẩy giảng viên khoa học xã hội nhân văn tích cực nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường đại học quân sự hiện nay***

Cơ chế, chính sách đối với giảng viên KHXHNV là một bộ phận trong hệ thống cơ chế, chính sách cán bộ của Đảng, Nhà nước và của Quân đội ta. Thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với sự cống hiến của người giảng viên trong sự nghiệp giáo dục - đào tạo, và có vị trí đặc biệt quan trọng đối với việc phát huy vai trò của giảng viên trong hoạt động giảng dạy KHXHNV ở các nhà trường. Vì thế, đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách là khâu có ý nghĩa quyết định để tạo động lực thúc đẩy giảng viên KHXHNV tích cực nghiên cứu, chiếm lĩnh tri thức, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giáo dục - đào tạo ở các trường ĐHQS. Có nghĩa là, phải hình thành trên thực tế một cơ chế, chính sách trong công tác tuyển chọn, đào tạo, bố trí, sử dụng, đánh giá đãi ngộ với giảng viên KHXHNV thực sự phù hợp với tình hình phát triển đất nước, quân đội, với yêu cầu giảng dạy KHXHNV ở các trường ĐHQS hiện nay.

#### ***4.2.2. Xây dựng môi trường sư phạm thuận lợi tạo động lực thúc đẩy giảng viên khoa học xã hội nhân văn tích cực nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường đại học quân sự hiện nay***

Quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH được phát huy một cách triệt để khi có được một môi trường giảng dạy, nghiên cứu khoa học dân chủ, đồng thuận, ở đó cả hệ thống lãnh đạo, chỉ huy, cơ quan chức năng và đội ngũ giảng viên KHXHNV có sự thống nhất cao trong quán triệt, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học trên cơ sở xây dựng được một mục đích, lý tưởng sống cao đẹp, các quan hệ chuẩn mực, trong sáng và nhu cầu lợi ích được thực hiện. Cho nên, cần phải mở rộng dân chủ trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học; xây dựng các mối quan hệ sư phạm lành mạnh; đồng thời cần phải xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường góp phần thiết thực để người giảng viên thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thuận lợi nâng cao chất lượng giảng dạy...

#### **4.3. Nhóm giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội nhân văn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các trường đại học quân sự hiện nay**

##### ***4.3.1. Từng bước đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội nhân văn theo hướng chuẩn hoá tạo điều kiện để họ nghiên cứu khoa học nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường đại học quân sự hiện nay***

Trước yêu cầu của nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, xây dựng quân đội trong tình hình mới, thì việc xác định những tiêu chuẩn, mô hình đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên là hết sức cần thiết, và đó cũng là cơ sở khoa học để lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường có kế hoạch, nội dung, biện pháp đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên KHXHNV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Thực chất của quá trình này là xác định và hiện thực hoá những tiêu chuẩn, mô hình người cán bộ sĩ quan quân đội vào đối tượng hoạt động trong lĩnh vực cụ thể, đó là giảng viên KHXHNV. Những tiêu chí, mô hình đó không chỉ về phẩm chất, trình độ năng lực chuyên môn, mà còn cả về số lượng, cơ cấu. Thực hiện tốt việc chuẩn hoá sẽ đào tạo, bồi dưỡng xây dựng được đội ngũ giảng viên KHXHNV đáp ứng yêu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn ở nhà trường; đồng thời, góp phần vận dụng hiệu quả quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các trường ĐHQS hiện nay.

##### ***4.3.2. Đổi mới nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội nhân văn theo hướng nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học gắn liền với nâng cao năng lực giảng dạy của họ ở các trường đại học quân sự hiện nay***

Đổi mới nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên KHXHNV nhằm tạo điều kiện cho mỗi giảng viên tham gia càng nhiều hơn, hiệu quả hơn các hoạt động thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu khoa học trên mọi hình thức khác nhau. Vì thế, cần phải tăng cường mở rộng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên KHXHNV đáp ứng yêu cầu ngày càng cao nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa

học ở các trường ĐHQS. Để thực hiện giải pháp này cần phải tập trung vào một số vấn đề sau đây.

- Các nhà trường, mà trực tiếp là các khoa giáo viên KHXHNV, nhất là các tổ bộ môn phải tổ chức, phân công sắp xếp nội dung kế hoạch cụ thể khoa học để mọi giảng viên được tham gia thực hành giảng bài và có thời gian nghiên cứu khoa học thường xuyên.

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo đội ngũ giảng viên KHXHNV, theo hướng giảm thời gian lên lớp lý thuyết, tăng thời gian và nội dung thực hành, thực tập, tập bài dành thời gian cho người học thực hành nghiệp vụ sư phạm và tập duyệt nghiên cứu khoa học. Đồng thời, chủ động từng bước tiếp cận dần tới phương pháp nghiên cứu khoa học, tăng cường thực hành các phương pháp nghiên cứu lý thuyết và thực tiễn

- Đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng tại chức và đào tạo lại nhằm bổ sung những tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng... mà giảng viên KHXHNV còn thiếu hụt so với yêu cầu của nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học ở các trường ĐHQS trong thời kỳ mới.

- Mở rộng giao lưu, liên kết tạo điều kiện thuận lợi để giảng viên lựa chọn những hình thức, phương tiện, không gian, thời gian phù hợp với khả năng nhận thức, nghiên cứu để bổ sung những tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm còn thiếu hụt của mình.

- Tích cực bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên đầu đàn về KHXHNV, góp phần thúc đẩy giảng viên KHXHNV ở các nhà trường tích cực chủ động vươn lên sáng tạo khoa học đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy KHXHNV của mình.

#### **Kết luận chương 4**

Nghiên cứu quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH không chỉ trên cơ sở phương pháp luận khoa học đã được phân tích đánh giá; mà vấn đề quan trọng là đề xuất những giải pháp phù hợp, thiết thực, khả thi để hiện thực hóa quan hệ đó trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS. Mỗi nhóm giải pháp tuy có vị trí, vai trò khác nhau, nhưng có quan hệ thống nhất hữu cơ với nhau, đều hướng đến giải quyết quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của người giảng viên trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các trường ĐHQS hiện nay

### **KẾT LUẬN**

1. Năng lực giảng dạy và NLNCKH của giảng viên KHXHNV là sự thống nhất biện chứng của các yếu tố về trình độ tri thức, phương pháp, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp và các phẩm chất tâm sinh lý của người giảng viên được huy động vào thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Đây là những nhân tố cơ bản có ý nghĩa quyết định đến

chất lượng, hiệu quả giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên KHXHNV ở các trường ĐHQS.

2. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới đã và đang đặt ra những yêu cầu cao trong việc giáo dục - đào tạo đội ngũ sĩ quan ở các trường ĐHQS. Những yêu cầu đó, đòi hỏi phải không ngừng nâng cao NLGD và NLNCKH của đội ngũ giảng viên nói chung và giảng viên KHXHNV nói riêng. Nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV là quá trình không ngừng vươn lên của chủ thể nhằm chiếm lĩnh tri thức khoa học, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng tiên tiến hiện đại để truyền đạt tri thức đến người học nhanh và hiệu quả.

3. Thực chất quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV là một chu trình biện chứng đó là sự ràng buộc, quy định, tác động, thúc đẩy, chuyển hoá lẫn nhau diễn ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo của người giảng viên ở các trường ĐHQS. Chính sự ràng buộc, tác động thúc đẩy đó giúp người giảng viên ngày càng đi sâu khám phá sáng tạo khoa học nắm chắc trình độ tri thức, kỹ năng phương pháp sư phạm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Tuy nhiên, quan hệ đó không phải diễn ra một cách ngẫu nhiên, tự phát mà thông qua hoạt động có ý thức của con người. Vì thế, để quan hệ đó ngày càng thể hiện hiệu quả trong hoạt động giáo dục - đào tạo cần nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn các vấn đề có tính quy luật về sự phụ thuộc của quan hệ đó vào tính chất, đặc điểm của nhiệm vụ trung tâm của các nhà trường; việc phát huy vai trò hệ thống động lực trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học; và vai trò nhân tố chủ quan của người giảng viên trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo ở các trường ĐHQS.

4. Trong thực tiễn quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV được thể hiện trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, mà biểu hiện cụ thể sinh động trong các khâu, các bước của quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của người giảng viên. Những kết quả, thành tựu của quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV thể hiện trình độ năng lực của các chủ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo việc đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên; trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các nhà trường. Đồng thời, phản ánh sự phát triển về trình độ, năng lực của giảng viên KHXHNV đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo đội ngũ sĩ quan quân đội hiện nay. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được vẫn còn tồn tại một số khuyết điểm, yếu kém, bất cập chưa tương xứng với tầm vóc, qui mô và yêu cầu nhiệm vụ giáo dục - đào tạo của một trường đào tạo bậc đại học quân sự. Những hạn chế đó, do nhiều nguyên nhân vừa chủ quan, vừa khách quan, nhưng sâu xa là sự tác động chi phối của các nhân tố, điều kiện khách quan, và trực tiếp là vai trò chủ quan của đội ngũ giảng viên KHXHNV. Trong những năm tiếp theo, quan hệ đó sẽ còn tiếp tục chịu sự tác động của nhiều nhân tố theo những chiều hướng và mức độ khác nhau, vừa thuận lợi, vừa khó khăn, vừa đặt ra những yêu cầu đối với các chủ thể ở các trường ĐHQS. Để giải quyết tốt mối quan hệ này, chủ thể ở các trường ĐHQS cần phải nắm chắc những nhân tố tác động; đồng

thời, quán triệt và thực hiện tốt những yêu cầu có tính nguyên tắc góp phần nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo sĩ quan ở các nhà trường hiện nay.

5. Để quan hệ giữa nâng cao NLGD và NLNCKH của giảng viên KHXHNV ngày càng phát huy hiệu quả trong nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo ở các trường ĐHQS, cần thực hiện đồng bộ nhiều nhóm giải pháp, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp cơ bản: nhóm giải pháp tổ chức lao động sư phạm khoa học tạo sự thích ứng giữa hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên KHXHNV; nhóm giải pháp xây dựng các nhân tố tạo động lực trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học; và nhóm giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên KHXHNV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các nhà trường. Các nhóm giải pháp là một chỉnh thể thống nhất, vừa có tính độc lập tương đối, vừa có sự tác động qua lại với nhau. Giải quyết tốt các nhóm giải pháp này sẽ góp phần cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu KHXHNV trong đào tạo đội ngũ sĩ quan ở các trường ĐHQS đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay.